

**CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ
CHÍNH SÁCH TÍNH GIẢM BIÊN CHẾ VÀ CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2026**

ĐƠN VỊ: SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SVHTTDL ngày tháng 8 năm 2026 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Loại, Khoản	Mã đơn vị sử dụng NSNN	Tổng số đã phân bổ	Tổng số được sử dụng	Trong đó		Mã kho bạc
							Bổ sung nhiệm vụ phát sinh	Kinh phí được sử dụng và bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương năm 2026	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>	<i>E</i>	<i>1=2+3</i>		<i>2</i>	<i>3=4+6</i>	<i>7</i>
	TỔNG CỘNG				1.989	1.989	323	1.666	
A	Kinh phí điều chỉnh nâng mức lương				1.666	1.666	-	1.666	
I	Quản lý nhà nước				418	418	-	418	
1	Văn phòng sở		340-341	1014720	418	418	-	418	3.161
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				418	418	-	418	
	+ Kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương	13			418	418		418	
II	Sự nghiệp văn hoá thông tin				1.010	1.010		1.010	
1	Thư viện tỉnh		160 - 161	1041636	182	182		182	3161
-	Kinh phí thường xuyên				182	182		182	

STT	Nội dung	Mã nguồn	Loại, Khoản	Mã đơn vị sử dụng NSNN	Tổng số đã phân bổ	Tổng số được sử dụng	Trong đó		Mã kho bạc
							Bổ sung nhiệm vụ phát sinh	Kinh phí được sử dụng và bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương năm 2026	
	+ Kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương	13			173	173		173	
	+ Kinh phí tiền thưởng	18			9	9		9	
2	Bảo tàng tỉnh		160 - 161	1087529	169	169		169	3161
-	Kinh phí thường xuyên				169	169		169	
	+ Kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương	13			169	169		169	
3	Trung tâm Văn hoá - Nghệ thuật tỉnh		160 - 161	1087537	659	659		659	3161
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				659	659		659	
	+ Kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương	13			659	659		659	
III	Sự nghiệp thể thao				238	238		238	
1	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT		220 - 221	1.087.538	238	238		238	3161
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				238	238		238	
	+ Kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương	13			220	220		220	
	+ Kinh phí tiền thưởng	18			18	18		18	
B	Kinh phí thực hiện tinh giảm biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của chính phủ				323	323	323		

STT	Nội dung	Mã nguồn	Loại, Khoản	Mã đơn vị sử dụng NSNN	Tổng số đã phân bổ	Tổng số được sử dụng	Trong đó		Mã kho bạc
							<i>Bổ sung nhiệm vụ phát sinh</i>	<i>Kinh phí được sử dụng và bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương năm 2026</i>	
1	Trung tâm Văn hoá - Nghệ thuật tỉnh		160 - 161	1087537	323	323	323		3161
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Kinh phí thực hiện tinh giảm biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của chính phủ cho viên chức Vàng Văn Mạnh)	12			323	323	323		